

Số

--	--	--	--	--	--	--	--

HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ MÁY CHỦ

- Căn cứ Bộ Luật Dân Sự của nước CHXHCNVN năm 2005;
- Căn cứ Luật Thương mại Việt Nam năm 2005;
- Căn cứ các văn bản pháp luật Viễn thông hiện hành;
- <Căn cứ Quyết định ủy quyền số 922015NS/QĐ-FTEL-FTI của Tổng Giám Đốc Công ty TNHH MTV Viễn thông Quốc tế FPT ngày 01/06/2015>;

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm ... tại ... Sau khi xem xét yêu cầu của khách hàng và khả năng cung cấp dịch vụ của Công ty TNHH Một thành viên Viễn thông Quốc tế FPT. Chúng tôi gồm:

Bên sử dụng dịch vụ (Bên A):

Người đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số Fax

Email:

Số tài khoản:

Ngân hàng:

Mã số thuế:

Bên cung cấp dịch vụ (Bên B): CÔNG TY TNHH MTV VIỄN THÔNG QUỐC TẾ FPT

Người đại diện:

Trần Hải Dương

Chức vụ:

Giám đốc kinh doanh Toàn quốc

Địa chỉ:

Lô L.29B-31B-33B Đường Tân Thuận, Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, TP.HCM, VN

Số điện thoại:

08 73002222

Số Fax:

08 73002233

Mã số thuế:

0305793402

Số tài khoản VNĐ:

007 1000 898 982

Ngân hàng:

NH Ngoại thương VN- CN TPHCM

Hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: DỊCH VỤ VÀ NỘI DUNG CUNG CẤP

1.1 Gói dịch vụ lựa chọn:

Thuê chỗ đặt

Thuê máy chủ

Thuê tủ Rack (tủ chuyên dụng để đặt máy chủ)

Live Data (dịch vụ thuê máy chủ kèm kết nối internet)

Quản trị máy chủ (Chi tiết theo phụ lục Quản trị máy chủ đính kèm)

Dịch vụ khác:

Bên B cung cấp dịch vụ thuê máy chủ cho Bên A với thông số kỹ thuật và điều kiện cung cấp như sau:

STT	Khoản mục	Thông số kỹ thuật
1	Cấu hình máy chủ	
2	UPS (bộ lưu điện)	
3	Điện máy nổ dự phòng	
4	Điều hòa nhiệt độ	

5	Hệ thống tường lửa	
6	Địa chỉ IP (giao thức Internet) tĩnh	
7	Bảng thông trong nước	
8	Bảng thông quốc tế	
9	Lưu lượng thông tin	
10	Ổ cắm mạng	
11	Hỗ trợ kỹ thuật	
12	Sao lưu dữ liệu	
13	...	

1.2 Bên B cài đặt và kết nối máy chủ cho Bên A trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Hợp đồng này được ký kết với điều kiện Bên A đã thanh toán đầy đủ cho Bên B theo quy định tại **Điều 2** Hợp đồng này.

ĐIỀU 2: GIÁ CẢ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

2.1. Giá cả dịch vụ được hai Bên thỏa thuận như sau:

STT	Khoản mục	Đơn giá (VNĐ) (1)	Số lượng máy chủ (Chiếc) (2)	Thời gian (Tháng) (3)	Thành tiền (VNĐ) (4)=(1)*(2)*(3)	Ghi chú
1	Phí khởi tạo dịch vụ/1 máy chủ					
2	Cước phí hàng tháng/1 máy chủ					
Cộng						
VAT 10%						
Tổng cộng	VNĐ (<i>Bằng chữ:</i>))				

2.2 <Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Hai Bên ký kết Hợp đồng, Bên A phải thanh toán cho Bên B các khoản phí sau:

- a. Phí khởi tạo dịch vụ:
- b. Phí thuê dịch vụ của <12 tháng> đầu từ ngày...tháng...năm...đến ngày...tháng...năm..., số tiền là: VNĐ (*Bằng chữ:*) đã bao gồm 10% VAT .

Các khoản phí trên sẽ không được hoàn lại cho Bên A trong trường hợp Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng trái với quy định tại hợp đồng này.>

2.3 <Từ ngày 01 (một) đến ngày 10 (mười) của kỳ thanh toán tiếp theo, Bên B sẽ gửi thông báo yêu cầu thanh toán phí thuê dịch vụ trong cả kỳ cho Bên A theo địa chỉ Bên A đã nêu tại phần pháp nhân của Hợp đồng này. Trong vòng 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Bên B gửi thông báo nêu trên, Bên A có trách nhiệm thanh toán cho Bên B đầy đủ các khoản phí ghi trong thông báo. Trường hợp không thanh toán đúng hạn, Bên A phải chịu phần lãi quá hạn đối với mỗi ngày chậm thanh toán theo kỳ hạn 01 (một) năm do Ngân hàng TMCP Ngoại Thương công bố gần nhất tại thời điểm thanh toán và chịu một khoản phạt bằng 8% giá trị phần vi phạm.>

2.4. Bên B cấp hóa đơn hợp lệ cho Bên A cho việc thanh toán phí thuê dịch vụ của Hợp đồng này.

2.5. Hình thức thanh toán:

- Trực tiếp tại địa chỉ bên B
- Chuyển khoản

Số tài khoản: 007 1000 898 982
Tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN – Chi nhánh TP HCM
Đơn vị hưởng lợi: Công ty TNHH Một thành viên Viễn thông Quốc tế FPT
Địa chỉ: Lô L.29B-31B-33B Đường Tân Thuận, Khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, TP.HCM, VN

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

- 3.1. <Dùng cho Hợp đồng Colocation> Cung cấp cho Bên B máy chủ trong trường hợp Bên A sử dụng dịch vụ Thuê chỗ đặt theo **Điều 1.1** tại Hợp đồng này.
- 3.2. Chịu trách nhiệm về các thông tin do Bên A tự cài đặt trên máy chủ tại địa điểm thực hiện dịch vụ của Bên B, đảm bảo các thông tin này không chứa phần mềm phá hoại. Không sử dụng dịch vụ của Bên B cung cấp cho mục đích Spam mail (gửi thư rác). Trường hợp Bên A vi phạm nghĩa vụ này, Bên A phải hoàn toàn chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
- 3.3. Sao lưu (backup) dữ liệu: Việc quản lý dữ liệu, cập nhật và dự phòng hệ thống do Bên A tự thực hiện. Trường hợp Bên A có đăng ký dịch vụ sao lưu dữ liệu: Bên A có trách nhiệm cung cấp cho Bên B thông tin tài khoản truy cập máy chủ, thông tin các dữ liệu cần sao lưu và quyền sao chép các dữ liệu này. Bên B chỉ chịu trách nhiệm về dữ liệu được sao lưu tính đến kỳ sao lưu dữ liệu cuối cùng.
- 3.4. Có trách nhiệm bảo mật quyền truy nhập từ xa do Bên B cấp. Trường hợp Bên A sử dụng hoặc cung cấp cho Bên thứ ba (ngoài hợp đồng này) quyền truy nhập từ xa để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật thì Bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi của mình.
- 3.5. Tuân thủ theo đúng các quy định của Nhà nước về sử dụng dịch vụ Internet, quyền sở hữu công nghiệp, bản quyền phần mềm cài đặt trên máy chủ (nếu có).
- 3.6. Có trách nhiệm ký xác nhận biên bản nghiệm thu hoặc bản ghi nhớ công việc khi Bên B hoàn tất các công việc tại **Điều 1** của Hợp đồng này. Trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Bên B có văn bản đề nghị nghiệm thu, nếu Bên A không xác nhận nghiệm thu và không đưa ra được bằng chứng chứng minh Bên B chưa cung cấp được dịch vụ theo đúng các điều khoản của Hợp đồng đã ký thì Hợp đồng coi như mặc nhiên được nghiệm thu.
- 3.7. Thông báo cho Bên B về sự thay đổi tên, địa chỉ, địa chỉ gửi hóa đơn thanh toán, số tài khoản, thời gian ngưng dịch vụ (nếu có) trước ít nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc.
- 3.8. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản đã nêu tại **Điều 2** Hợp đồng này.

ĐIỀU 4: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

- 4.1. <Dùng cho HĐ Dedicate> Cung cấp máy chủ cho Bên A thuê theo đúng Điều 1.1 trong hợp đồng
- 4.2. Cung cấp dịch vụ theo đúng nội dung đã thỏa thuận trong Hợp đồng này, hướng dẫn Bên A thực hiện đúng quy trình khai thác dịch vụ.
- 4.3. <Dùng cho HĐ Dedicate> Trường hợp máy chủ Bên A thuê có sự cố liên quan đến các thiết bị phần cứng, Bên B có trách nhiệm thông báo cho Bên A và phối hợp với Bên A lên phương án thay thế thiết bị khác.
- 4.4. Bảo đảm hệ thống hoạt động thông suốt 24/24 giờ trong ngày, 07 (bảy) ngày trong tuần ngoại trừ các trường hợp theo quy định tại **Điều 5** Hợp đồng này.
- 4.5. Bảo mật thông tin trên máy chủ của Bên A trừ những trường hợp cần thiết để thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định trong Hợp đồng này. Nghĩa vụ bảo mật này không áp dụng nếu có một yêu cầu hoặc lệnh của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong trường hợp này Bên B sẽ thông báo cho Bên A về việc tiết lộ thông tin này.
- 4.6. Nhanh chóng giải quyết các khiếu nại của Bên A về chất lượng dịch vụ, cước phí nhưng không được quá 20 (Hai mươi) ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại. Trường hợp pháp luật có thay đổi về thời hạn giải quyết khiếu nại nêu trên thì hai Bên sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành tại thời điểm đó.
- 4.7. Hỗ trợ kỹ thuật: Công ty TNHH Một thành viên Viễn thông Quốc tế - Phòng hỗ trợ kỹ thuật.

<p>Tại Hà Nội: 04 7300 2222 (máy lẻ: 4932, 4933) Đường dây nóng: 04 73001378 hoặc 04 73001379 Di động: 0936 410330 Thư điện tử: fti.idchn.ticket@fpt.com.vn</p>	<p>Tại Hồ Chí Minh: 08 7300 2222 (máy lẻ: 8954, 8955, 8956) Đường dây nóng: 08 73001378 hoặc 08 73001379 Di động: 0902 626 127 Thư điện tử: fti.idc.ticket@fpt.com.vn</p>
--	--

ĐIỀU 5: BẤT KHẢ KHÁNG

- 5.1. Nếu một trong hai Bên chịu ảnh hưởng của các sự kiện bất khả kháng (như: thiên tai, dịch họa, lũ lụt, bão, hỏa hoạn, động đất hoặc các hiểm họa thiên tai khác; hoặc việc đình công hay can thiệp của Nhà nước; hay bất kỳ sự kiện nào khác xảy ra ngoài tầm kiểm soát của bất kỳ Bên nào và không thể lường trước được), thì được tạm hoãn thực hiện nghĩa vụ của hợp đồng, với điều kiện là Bên bị ảnh hưởng đó đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và có thể để ngăn ngừa, hạn chế hoặc khắc phục hậu quả của sự kiện đó.
- 5.2. Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ thông báo cho Bên còn lại. Trong trường hợp sự kiện bất khả kháng xảy ra, các Bên được miễn trách nhiệm bồi thường thiệt hại.
- 5.3. Nếu sự kiện bất khả kháng không chấm dứt trong vòng 40 (bốn mươi) ngày làm việc hoặc một khoảng thời gian lâu hơn và vẫn tiếp tục ảnh hưởng đến việc thực hiện Hợp đồng thì Bên nào cũng có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng và thông báo cho Bên còn lại bằng văn bản trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày dự định chấm dứt.
- 5.4. Khi sự kiện bất khả kháng chấm dứt, các Bên sẽ tiếp tục thực hiện Hợp Đồng nếu việc tiếp tục thực hiện Hợp đồng là có thể được.

ĐIỀU 6: TAM DỪNG VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

6.1. Tạm dừng:

Bên A có quyền tạm ngừng dịch vụ trong trường hợp:

- Bên A thông báo bằng văn bản tới Bên B trước ít nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày dự định tạm ngừng dịch vụ. Thời hạn tạm ngừng mà Bên A yêu cầu không được quá 30 (ba mươi) ngày làm việc.

Bên B có quyền tạm ngừng dịch vụ trong trường hợp:

- Bên A vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Điều 2 của Hợp đồng; hoặc có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; hoặc trường hợp Bất khả kháng theo quy định tại Điều 5 Hợp đồng này. Trường hợp này, Bên B không cần thông báo trước cho Bên A.
- Bên A vi phạm các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này và pháp luật liên quan. Trường hợp này, Bên B sẽ thông báo cho Bên A trước khi tạm ngừng cung cấp dịch vụ ít nhất 03 (ba) ngày làm việc.

Trong quá trình tạm ngừng dịch vụ do Bên A hoặc Bên B thực hiện, Bên A vẫn phải thanh toán 50% cước phí hàng tháng cho Bên B trừ trường hợp Bất khả kháng theo Điều 5 Hợp đồng này.

6.2. Chấm dứt

Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Chấm dứt bất kỳ thời điểm nào miễn là Bên A bồi thường cho Bên B một khoản ấn định trước tương đương với 50% giá trị còn lại của Hợp đồng tính từ thời điểm chấm dứt.
- Trường hợp Bên B vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào trong Hợp đồng này mà làm gián đoạn dịch vụ của Bên A và không thể khắc phục trong vòng 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày Bên B nhận được thông báo vi phạm hoặc Bên A không đồng ý với phương án dịch vụ hoặc sản phẩm thay thế. Trường hợp này Bên B chịu phạt một khoản bằng 8% giá trị còn lại của Hợp đồng tính từ thời điểm chấm dứt và bồi thường một khoản ấn định trước cho Bên A tương đương với 50% giá trị còn lại của Hợp đồng tính từ thời điểm chấm dứt.

Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng trong các trường hợp sau:

- Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng này trong trường hợp Bên A vi phạm các nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này mà không thể khắc phục trong vòng 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày Bên A vi phạm. Trường hợp này, Bên A chịu phạt một khoản bằng 8% giá trị còn lại của

Hợp đồng tính từ thời điểm chấm dứt và bồi thường một khoản ấn định trước cho Bên B tương đương với 50% giá trị còn lại của Hợp đồng tính từ thời điểm chấm dứt.

Các bên có quyền khấu trừ các khoản tiền phạt, bồi thường hoặc tiền chậm thanh toán vào khoản tiền mà một bên nợ hoặc đang giữ của Bên kia.

Khoản phạt vi phạm và bồi thường ấn định trước quy định ở điều này (trừ vi phạm chậm thanh toán) là toàn bộ số tiền một Bên phải trả cho Bên kia. Bên vi phạm sẽ không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào khác.

ĐIỀU 7: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hợp đồng có thời hạn trong ... tháng kể từ ngày bắt đầu tính phí thuê dịch vụ ghi nhận ở Điều 2.2 của Hợp đồng này. Trước khi hết hạn Hợp đồng 30 (ba mươi) ngày làm việc, Bên B gửi thông báo cho Bên A và đề nghị gia hạn. Trường hợp tiếp tục gia hạn Hợp đồng, Bên A ký xác nhận vào thông báo gia hạn và nộp đầy đủ các khoản cước phí mà Bên B quy định trong thông báo gia hạn chậm nhất là 10 (mười) ngày làm việc trước khi Hợp đồng cũ hết hạn.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 8.1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng, Bên nào vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
- 8.2. Mọi thay đổi liên quan đến nội dung Hợp đồng phải được thông báo bằng văn bản cho Bên kia trước ít nhất 15 (mười lăm) ngày làm việc. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc thay đổi nội dung Hợp đồng do nguyên nhân từ Bên nào thì Bên đó có trách nhiệm thanh toán.
- 8.3. Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng này (nếu có) sẽ được Hai Bên thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác, tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp Hai Bên không thống nhất giải quyết, thì vụ việc sẽ được chuyển đến Tòa án có thẩm quyền để giải quyết, phán quyết của Tòa án là quyết định cuối cùng buộc Các Bên phải chấp hành.
- 8.4. Hợp đồng này được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B